

Số: 48/2021/QĐST- DS

Chư Prông, ngày 12 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải Tnh ngày 04 tháng 5 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ án số: 234/2020/TLST- DS ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải Tnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải Tnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ**; Địa chỉ: 130 Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, Tnh phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Minh T**- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thanh T**- Tổng Giám đốc; Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: Bà **Phan Thị Thúy P**- Nhân viên phát triển kinh doanh Ngân hàng Thương mại cổ phần Đchi nhánh Gia Lai, theo quyết định số 64/QĐ- DAB, ngày 30 tháng 9 năm 2020, địa chỉ: 01 Phạm Văn Đồng, phường Tây Sơn, Tnh phố PLeiku, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông **Đặng Minh T**, sinh năm 1952 và bà **Trần Thị T**, sinh năm 1954; Địa chỉ: Thôn Hoàng Tiến, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 04/5/2021 ông Đặng Minh T và bà Trần Thị T còn nợ số tiền 526.360.000 đồng (năm trăm hai mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 420.000.000 đồng (bốn trăm hai mươi triệu đồng) và tiền nợ lãi tính đến ngày 04/5/2021 là 106.360.000 đồng (*một trăm lẻ sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*)chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 04/5/2021).

2.2.*Về phương thức và thời hạn thanh toán*: Ngày 04/8/2021 (dương lịch) ông Đặng Minh T và bà Trần Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ

phần Đổ tiền 526.360.000 đồng (năm trăm hai mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 420.000.000 đồng (bốn trăm hai mươi triệu đồng) và tiền nợ lãi tính đến ngày 04/5/2021 là 106.360.000 đồng (*một trăm lẻ sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 04/5/2021).

Trường hợp ông Đặng Minh T và bà Trần Thị T vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đcó quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý tài sản đang thế chấp, theo:

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số N0195/TC18 ngày 28/02/2018 được Công chứng viên phòng công chứng số 1 tỉnh Gia Lai, địa chỉ: số 46 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, Tnh phố Pleiku, tỉnh Gia Lai công chứng ngày 28/02/2018, Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất các thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 44; tờ bản đồ 28 tại, thôn Hoàng Hưng, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 10906m² đất, Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 062094 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 02/02/2016.

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 99; tờ bản đồ 63 tại, thôn Hoàng Tiến, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 2393,6m² đất, Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 359199 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 23/12/2013.

Để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải Tnh (04/5/2021) ông Đặng Minh T và bà Trần Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 062094 và BT 359199 cho ông Đặng Minh T và bà Trần Thị T sau khi ông Đặng Minh T và bà Trần Thị T đã thanh toán tất cả các khoản nợ trên.

2.3. Về án phí: Án phí Dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải Tnh trước khi mở phiên tòa là $[20.000.000đ + (526.360.000 - 400.000.000) \times 4\%] \times 50\% = 12.527.200$ đồng (mười hai triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm đồng).

Bị đơn cho ông Đặng Minh T và bà Trần Thị T tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí Dân sự sơ thẩm số tiền 12.527.200 đồng (mười hai triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đsố tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 11.703.194 đồng (mười một triệu bảy trăm lẻ ba nghìn một trăm chín mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010691 ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.4. *Về chi phí Tố tụng*: Ông Đặng Minh T và bà Trần Thị T thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đsố tiền là 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả Thế